

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 27/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Moong Văn Bình.

2. Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Th. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/6/2000 tại xã YN, huyện TD, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản LPh, xã LK, huyện TD, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Vi Thị L. Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/02/2018 đến 6/3/2018 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 22/9/2020 bị bắt theo lệnh truy nã và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có đơn xin xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết, trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Kha Văn H, Sinh năm 1988. Nơi cư trú: Bản K N, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/02/2018, Lương Văn T sinh năm 2001 và Lương Văn V, sinh năm 2000 đều trú tại bản LPh, xã LK, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đi chơi phía cuối bản Lưu Phong, xã Lưu Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì gặp Nguyễn Văn Th. Tại đây, V nói với T cho mượn xe máy để V và Th đi mua ma túy nhưng T không đồng ý, sau đó V đưa số tiền 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) để T và Th đi mua ma túy. T và Th đồng ý rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát: 37Z8-3944 đi vào bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, trên đường đi hai người đổ xăng hết 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), số tiền còn lại Th giữ. Khi đến bản Đũa, xã Lượng Minh, T đứng chờ ngoài đường còn Th vào gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy (Heroin) với số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Mua ma túy xong, Th quay ra đưa cho T xem, rồi hai người điều khiển xe máy quay về, khi về đến khu vực bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Nguyễn Văn Th bị tạm giữ từ ngày 25/02/2018 đến ngày 6/3/2018 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bỏ trốn Cơ quan cảnh sát điều tra ban hành quyết định truy nã số 07/QĐTN ngày 24/5/2018 đến ngày 22/9/2020 thì bị bắt khi đang điều trị bệnh tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tỉnh Nghệ An và được tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 26/02/2018 đã xác định: Chất màu trắng (nghĩ là ma túy heroine) thu giữ của Lương Văn T và Nguyễn Văn Th có khối lượng 0,95g (không phải chín mươi lăm gam). Hội đồng đã trích 0,1 g (Không phải một gam) để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 334/KL-PC54(MT) ngày 28/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lương Văn T và Nguyễn Văn Th gửi tới giám định là ma túy (Heroin).

Cáo trạng số 166/CT-VKS-KS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền

cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 65/2018/HSST ngày 31/7/2018 của TAND huyện Kỳ Sơn đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi bị cáo phạm tội đang ở độ tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, hiện nay bị cáo đang bị bệnh phải điều trị tại bệnh viện, đề nghị áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn Th đã có đơn xin xử vắng mặt vì lý do trợ ngại khách quan, bản thân bị cáo chưa đi lại được, quá trình điều tra đã có đủ lời khai và thừa nhận hành vi vi phạm. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu của bị cáo và xét vắng mặt bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 25/02/2018, tại bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Lương Văn T và Nguyễn Văn Th đang có hành vi tàng trữ 0,95g (không phải chín mươi lăm gam) ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu khó lao động học tập để trở thành người có ích cho xã hội mà vì ham chơi và đua đòi thiếu sự rèn luyện nên bị cáo đã nghiện ma túy, sau khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đã không thực hiện theo quy định mà đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án, bị cáo bị bắt sau khi có quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích và phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đồng thời tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi vi phạm là người chưa thành niên nên cần áp dụng những quy định của Chương XII – Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng hình phạt phù hợp với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, Không có công việc nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 65/2018/HSST ngày 31/7/2018 của TAND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An nên không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc đã bán ma túy cho Lương Văn T và Nguyễn Văn Th, quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được danh tính, và địa chỉ cụ thể Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với Lương Văn T đã bị tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tại bản án số 65/2018/HSST ngày 31/7/2018 của TAND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Còn Lương Văn V hiện đang bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th: 13 (Mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án hoặc bị cáo tự nguyện đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ bị cáo từ ngày 25/02/2018 đến ngày 6/3/2018.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã Lưu Kiên, huyện Tương Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hải

